

## Thông tin sản phẩm

### Chất bôi trơn

#### đặc biệt

# MOLYKOTE® P 40

*Mỡ bôi trơn bám dính không có kim loại*

**Chất bôi trơn đặc biệt dạng mỡ cho việc lắp ráp và bôi trơn liên tục, đặc biệt cho những nơi tiếp xúc với môi trường ăn mòn như độ ẩm cao, phun tưới nước, nhiệt độ cao.**

### ĐẶC TÍNH

- Bám dính cực tốt
- Chống ăn mòn cao
- Chóng nước rửa trôi tốt
- Bôi trơn liên tục
- Không có kim loại
- Không gây ô nhiễm nước

### ỨNG DỤNG

- Bôi trơn các đường ren lắp ráp, chốt trực bánh xe, ổ đỡ bi khi lắp ráp
- Bôi trơn liên tục các bộ phận bánh cam, vòng bi trơn, cần phanh, vít dẫn hướng, trực xe ô tô, trực cam và ổ bi.
- Bánh răng hở
- Các ứng dụng trong hàng hải

### ĐẶC TÍNH CHÍNH

- *Các thông số sau chỉ là thông số thu được trong quá trình sản xuất và không phải là qui cách.*
- *Đề nghị liên lạc với đại diện Dow Corning tại khu vực để biết thêm chi tiết.*

| Tiêu chuẩn | Phép thử   | Đơn vị             | Kết quả                   |
|------------|--|--------------------|---------------------------|
|            | Màu  |                    | Xanh đen                  |
|            | <b>Độ đặc, tỷ trọng, độ nhớt</b>                       |                    |                           |
| DIN 51 818 | Phân loại NLGI   |                    | 1                         |
| ISO 2137   | Độ xuyên kim   | mm/10              | 310-350                   |
| DIN 51 562 | Độ nhớt dầu gốc ở 40 °C                                | mm <sup>2</sup> /s | 900                       |
|            | <b>Nhiệt độ</b>  |                    |                           |
| DIN 2176   | Nhiệt độ làm việc (dạng thường)<br>(dạng bôi trơn khô) | °C                 | -40 đến +230<br>đến +1200 |
| DIN 51350  | Nhiệt độ nóng chảy                                     | °C                 | không                     |
| DIN 51350  | Thử tải hàn dính 4 bi                                  | N                  | 3000                      |
| DIN 51350  | Thử mài mòn 4 bi dưới lực 800N                         | mm                 | 0.94                      |
|            | Thử ăn mòn rỗ – Deyber test                            |                    | 25x10 <sup>6</sup>        |
|            | <b>Hệ số ma sát</b>                                    |                    |                           |
| SRVOptimol | Thử nghiệm lắp khít                                    | μ                  | 0.12                      |
|            | Thử nghiệm lắp khít rãnh vít                           | μ                  | 0.16                      |
| SRVOptimol | Phép thử chịu đựng quay                                | μ <sup>-2</sup>    | 0.13                      |
|            | <b>Độ chống ăn mòn</b>                                 |                    |                           |
| DIN 51802  | Thử nghiệm SKF Emcor,                                  | độ                 | 0                         |
| DIN 51802  | Thử nghiệm phun nước muối                              | giờ                | 500                       |

- *Thử nghiệm hệ số ma sát ở bulong nối M12x1.75, vật liệu thép 8.8*
- *Tải trọng 300N, tần số 50hz, biên độ 0.5 mm, 2 giờ*
- *ISO: International Standardisation Organisation*
- *DIN Deutsche Industrie Norm*

**SỬ DỤNG:** Bề mặt bôi trơn cần phải được làm sạch. Dùng chổi, dao gạt hoặc súng bơm mỡ phù hợp để bôi sản phẩm lên vị trí cần thiết. Không trộn lẫn sản phẩm với mỡ hoặc dầu khác.

## **THỜI GIAN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN**

Khi bảo quản ở dưới 20°C trong bao bì chuẩn đóng kín, sản phẩm có thời gian sử dụng là 60 tháng kể từ ngày sản xuất.

Dow Corning bảo đảm thời hạn sử dụng trước ngày đến hạn được ghi trên bao bì, bắt đầu bằng chữ EXP, tiếp theo là 4 chữ số (biểu thị tháng) và năm. Ví dụ EXP 03/2019, có nghĩa thời hạn dùng là đến 30 tháng 3 năm 2019.

## **BAO BÌ**

Sản phẩm được đóng trong các bao bì tiêu chuẩn 1kg, 5kg, 15 kg, 180 kg.

Bao bì sẵn có nên tham khảo từ văn phòng Dow Corning hoặc đại lý Dow Corning tại khu vực.

## **GIỚI HẠN**

Sản phẩm này không được thử nghiệm và phù hợp cho sử dụng trong y tế và thực phẩm.

## **THÔNG TIN SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG**

Để hỗ trợ khách hàng về sử dụng an toàn sản phẩm, Dow Corning hiện có Tổ chức hỗ trợ sản phẩm và Bộ phận về an toàn sản phẩm và các điều luật cần tuân thủ (PS & RC) tại từng khu vực.

Nếu cần thêm thông tin, xin mời truy cập trang web [www.dowcorning.com](http://www.dowcorning.com) hoặc trao đổi với đại diện Dow Corning tại khu vực.